

Số: 23/2022/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 13 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 01/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2022, giữa:

- Anh Lưu Đức T , ĐKKHKT: Thôn C, xã Đ, huyện C, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Ngõ 115 N, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Chị Nguyễn Thị N , ĐKKHKT: Thôn C, xã Đ, huyện C, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Số 3/30/373 N, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lưu Đức T và chị Nguyễn Thị N .

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lưu Đức T và chị Nguyễn Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị N 02 con chung là Lưu Đức P sinh ngày 24/01/2019 và Lưu Đức L sinh ngày 12/10/2020. Ly hôn, cả hai thống nhất thỏa thuận giao Đức P cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Đức L cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự

thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh T và chị N không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh T và chị N thống nhất anh T nhận nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Anh T đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004657 ngày 05/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Trả lại cho anh T 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND xã Đồng Bài, huyện Cát Hải, HP (ĐKKH ngày 25/6/2018);
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thường